

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 46/2020/HS-ST

Ngày 29-9-2020.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Cầm.

Bà Trần Thị Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn O, sinh năm 1995 tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn I, sinh năm 1967 con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1996 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 15-7-2020 đến ngày 21-8-2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang “Bảo lãnh” theo Quyết định về việc Bảo lãnh số 07/QĐ ngày 21-8-2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định; “Có mặt”.

- Bị hại: Anh Vũ Văn P, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện G, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trịnh Văn Đ, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. “Vắng mặt”

2. Anh Lê Doãn N, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”.

+ *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

2. Anh Vũ Bá H, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

3. Anh Vũ Hữu T, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

4. Anh Đoàn Văn H, sinh năm 2002; nơi cư trú: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

5. Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

- Anh Đặng Hải Đ, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

6. Anh Vũ Lê H, sinh năm 1995; nơi cư trú: Số 2, ngõ P, đường N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

7. Chị Trần Thị Vân A, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

8. Anh Đình Văn D, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 20-6-2020, Vũ Bá H tổ chức mừng sinh nhật của mình tại thành phố Nam Định và có mời bạn bè đến tham gia uống bia gồm: Vũ Hữu T; Đoàn Văn H; Nguyễn Công T; Đặng Hải Đ; Vũ Lê H; Trần Thị Vân A; Vũ Văn O; Trịnh Văn Đ và Vũ Văn P. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày sau khi ăn uống xong, H có rủ những người trên đi về quán karaoke Thủy Triều ở thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định để hát. Lúc này, Trịnh Văn Đ có rủ thêm Lê Doãn N và Nguyễn Xuân Đ đến hát cùng. Khi đến quán hát Thủy Triều cả nhóm hát tại phòng hát số 02 tầng 2, riêng Nguyễn Xuân Đ không hát nên ngồi chơi ở dãy ghế dưới tầng 1 của quán. Trong quá trình hát karaoke thì Trịnh Văn Đ có cầm cốc bia (bằng nhựa màu trắng có quai) đi đến chỗ Vũ Văn P để mời P uống bia nhưng P không uống. Do bức tức việc mời bia nhưng P không uống nên Đ cầm luôn cốc bia này

giơ lên đập một nhát từ trên xuống dưới trúng vào vùng đỉnh phải trên sau vành tai phải làm P rách da, chảy máu. Thấy Đ dùng cốc bia đập vào đầu P thì Vũ Văn O, Lê Doãn N cũng thấy bức tức vì trước đó O và N cũng đến mời bia mà P không uống nên O, N mỗi người cầm một cốc bia bằng nhựa ném về phía P trúng vào vùng đỉnh cằm phải và vùng cằm trái của P làm rách da nhỏ. Thấy có đánh nhau nên bạn bè đã can ngăn thì Đ không đánh P nữa nhưng hai bên vẫn tiếp tục cãi chửi nhau. Do vẫn còn bức tức trong người nên Vũ Văn O lấy một con dao nhọn dài khoảng 25cm, rộng khoảng 07cm để trên mặt loa trầm trong góc phòng hát (Không xác định được nguồn gốc con dao là của ai) cầm ở tay phải đi đến chỗ P đang đứng, khi còn cách P khoảng 70-80cm và ở tư thế đối diện với P thì O đâm một nhát từ dưới lên trên trúng vào vùng bụng bên trái của P, làm rách da chảy máu. Bị đâm, P liền bỏ chạy xuống nhà vệ sinh tầng 1 của quán hát trốn, thấy O tay vẫn cầm dao nên Vũ Bá H

có đến giằng lấy con dao từ tay O. Thấy có tiếng chửi, đánh nhau trên phòng hát nên Đinh Văn D là chủ quán karaoke Thủy Triều và Nguyễn Xuân Đ đang ngồi ở tầng 1 của quán chạy lên phòng hát, D đã cầm con dao cất đi và yêu cầu mọi người nghỉ không hát nữa. Sau khi mọi người đã ra về thì P mới đi ra và lấy xe mô tô của mình rồi ra Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định để điều trị vết thương. Trên đường về, do sợ Đ quay lại quán hát để đánh P tiếp nên N có bảo Đ quay lại quán karaoke Thủy Triều để lấy lại con dao, khi về đến dốc đê thôn S, xã T thì N đã ném con dao xuống mé đê.

Ngày 22-6-2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành truy tìm con dao mà Vũ Văn O dùng để đâm anh Vũ Văn P nhưng không tìm thấy.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 155/20Tgt ngày 29-6-2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Nam Định đã kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Vũ Văn P hiện tại là 13%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng, nhọn có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Ngày 14-7-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V quyết định trưng cầu giám định bổ sung.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 174/20Tgt ngày 20-7-2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Nam Định đã kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Vũ Văn P hiện tại là 16%. Trong đó:

- + Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh phải kích thước nhỏ: 01%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

- + Vết thương phần mềm bụng trái, phải phẫu thuật thăm dò ổ bụng, khâu mạc nối lớn: 15%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật nhọn, cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 14-7-2020, Vũ Văn O, Trịnh Văn Đ và Lê Doãn N đã tự nguyện bồi thường cho anh Vũ Văn P tổng số tiền là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Anh P đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Văn O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 45/CT - VKSVB ngày 18-9-2020 của Viện kiểm sát nhận dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Vũ Văn O về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Bị cáo Vũ Văn O đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi gây thương tích cho anh P của mình đúng như nội dung đã nêu trên và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố hành vi của bị cáo Vũ Văn O về tội “Cố ý gây thương tích” như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn O phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn O từ 30 tháng đến 33 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách đến 05 năm.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 08 mảnh cốc nhựa vỡ đã thu giữ.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vũ Văn O phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Bị cáo Vũ Văn O đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân

huyện V đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án như: Lời khai của người bị hại và những người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định và vật chứng của vụ án nên có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 20-6-2020, tại quán Karaoke Thủy Triều ở thôn Dương L, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định, do bức tức về việc mời uống bia mà anh P không uống nên Vũ Văn O đã dùng dao đâm một nhát vào vùng bụng bên trái của anh Vũ Văn P, gây thương tích cho anh P với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%.

Đôi chiếu hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Văn O với những quy định của pháp luật thì hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng: Mặc dù bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng chỉ vì xích mích nhỏ mà bị cáo đã dùng dao đâm gây thương tích cho bị hại. Hành vi này của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ nên cần áp dụng điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự để tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về đường lối xử lý về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo O lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Anh Vũ Văn P đã nhận số tiền 80.000.000 đồng do Vũ Văn O, Lê Doãn N, Trịnh Văn Đ bồi thường và không yêu cầu đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Anh Lê Doãn N và Trịnh Văn Đ cũng không đề nghị gì về số tiền đã bồi thường cho anh Vũ Văn P do đó không xác định anh Đ, anh P là người liên quan trong vụ án.

[7] Về xử lý vật chứng: 08 mảnh cốc nhựa vỡ đã thu giữ là vật chứng không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với hành vi của Trịnh Văn Đ đã dùng cốc nhựa để đập một nhát trúng vào vùng đỉnh phải của Vũ Văn P gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể cho P là 01%. Ngày 14-7-2020, anh Vũ Văn P đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với Trịnh Văn Đ. Hành vi dùng cốc nhựa ném vào đầu Vũ Văn P của Vũ Văn O, Lê Doãn N làm rách da nhỏ ở đầu của P, tuy nhiên không gây ra tỷ lệ tổn thương cơ thể gì. Ngày 01-9-2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trịnh Văn Đ, Lê Doãn N là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn O phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn O 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 15-7-2020 đến ngày 21-8-2020).

Giao bị cáo Vũ Văn O cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 08 mảnh cốc nhựa vỡ, màu trắng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21-9-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Văn O phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Gấm